

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM GIANG
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày: 08/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông A Lăng Ping.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Lăng Vượt; bà ARất Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Tạ Ngôn Ngộ – Kiểm sát viên.

Hôm nay, vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 08 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Coor H; sinh ngày 15 tháng 8 năm 1979 tại xã L, huyện N, tỉnh Q; Nơi cư trú tại Tổ 2, thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: CT; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Coor B, sinh năm 1957 và bà Brao Ngúch, sinh năm 1956; Bị cáo có chồng tên là Pơ Loong D, sinh năm 1967 và có 02 con (con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/6/2019 sau đó chuyển sang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Coor H: Ông Lê Văn H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q. Có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Tiến B, sinh ngày 23/10/1981; nơi cư trú tại thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.

2/ Ông Chung N, sinh ngày 14/12/1974; nơi cư trú tại thôn A, xã C, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.

3/ Ông Coor B, sinh năm 1957; nơi cư trú tại thôn C, xã L, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.

4/ Bà Brao N, sinh năm 1956; nơi cư trú tại thôn C, xã L, huyện N, tỉnh Q. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 2004; nơi cư trú tại thôn V, xã T, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp cho ông Nguyễn Xuân Q là ông Nguyễn Tiến

B (Là cha ruột của Nguyễn Xuân Q). Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Zơ Râm L, sinh năm 1986; nơi cư trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện N, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 40 phút, ngày 09/6/2019 tại thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Q, tổ công tác Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh (viết tắt là Khu BTTN Sông Thanh) và Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Sông Thanh (viết tắt là HKL RĐD Sông Thanh) phối hợp cùng Đoàn Công an Chà Val tiến hành kiểm tra xe ô tô tải BKS: 92C-129.80 do ông Nguyễn Tiến B điều khiển. Tại thời điểm kiểm tra, có 03 người đang ngồi trong cabin xe, gồm ông Nguyễn Tiến B là người điều khiển xe, ông Nguyễn Xuân Q ngồi hàng ghế giữa và Coor H ngồi hàng ghế phụ. Tiến hành kiểm tra trong cabin xe, tổ tuần tra phát hiện, phía bên hàng ghế phụ, bên dưới nơi để chân của Coor H có 01 túi xách màu đen, bên trong có chứa quần áo, trong cùng có chứa 01 túi nilon sọc trắng vàng, bên trong túi này có chứa 02 cá thể Tê Tê vàng (*có tên khoa học là Manis pentadactyla, thuộc lớp thú*), trong đó, có 01 cá thể đã chết có trọng lượng là 02 Kg và 01 cá thể còn sống có trọng lượng là 03 Kg. Qua đấu tranh thì Coor H thừa nhận túi xách chứa 02 (hai) cá thể Tê Tê nêu trên là của mình. Khi tổ công tác yêu cầu bỏ tang vật nêu trên lên xe để tiến hành lập biên bản thì người lái xe là ông Nguyễn Tiến B không đồng ý với lý do là những vật đó không phải của ông B, ông B không biết Coor H đưa con Tê Tê trên lên xe, đồng thời ông B điều khiển xe ô tô chạy về hướng Thạnh Mỹ; lúc này tổ công tác mới đưa Coor H cùng tang vật là 02 cá thể Tê Tê nêu trên về Trạm Kiểm lâm Đắc Tô để lập biên bản phạm tội quả tang. Sau khi tiến hành các thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, HKL RĐD Sông Thanh đã chuyển nội dung cùng toàn bộ hồ sơ ban đầu cho Cơ quan Cảnh sát điều tra (viết tắt CSĐT) Công an huyện Nam Giang thụ lý, điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra, H khai nhận 02 con Tê Tê nêu trên là của một người đàn ông tên H1 thuê bị cáo vận chuyển với giá mỗi chuyến là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) từ khu vực Cửa khẩu Nam Giang về xã Chà Val, huyện Nam Giang để đem đi tiêu thụ. Theo đó, vào khoảng 11 giờ trưa ngày 09/6/2019, Coor H nhận được cuộc gọi điện thoại từ số 8562095455468 của H1 với nội dung là khoảng 01 giờ nữa có người mang Tê Tê từ bên kia biên giới Lào sang, H1 nói với H là “*Khoảng 01 giờ nữa có người mang hàng sang*”, H hiểu hàng ở đây là con Tê Tê hay còn gọi là con Trút và đồng ý đến nhận con Tê Tê trên để vận chuyển theo yêu cầu của H1. Sau khi trao đổi về địa điểm nhận hàng với H1 là ở khu vực Cửa khẩu Nam Giang thì H1 dặn Hoài là “*... nhận hàng rồi mang về, đem hàng xuống Chà Val. Khi nào đến Chà Val thì gọi điện cho anh!*”. Thực hiện theo yêu cầu của H1, khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, H mượn xe của một người thanh niên tên B1 rồi điều khiển xe này đi từ nhà của bố mẹ H ở Kilomet 64 thuộc thôn C, xã L, huyện N, tỉnh Q lên khu vực Cửa khẩu Nam Giang như đã trao đổi trước đó với H1. Khi đến khu vực Cửa khẩu Nam Giang, tại đoạn đang

san ủi mặt bằng thì H dừng lại, tại đây H gặp một người đàn ông không rõ họ tên, lai lịch mang theo một cái gùi đến nơi H đang chờ. Người này hỏi “*Có phải H không*” thì H trả lời “*Phải*”, người này liền lấy từ trong gùi ra 02 (hai) con Tê Tê được đựng trong 02 (hai) chiếc túi lưới màu xanh đưa cho H rồi bỏ đi. H cầm 02 (hai) túi lưới có chứa số Tê Tê nêu trên bỏ vào trong 01 chiếc túi vải màu sọc xanh đã mang sẵn trước đó treo vào ghi đông xe rồi vận chuyển số Tê Tê trên về nhà bố mẹ H. Khi về đến nhà bố mẹ, H mang 02 (hai) cá thể Tê Tê trên mở ra xem thì phát hiện 01 (một) cá thể đã chết và 01 (một) cá thể còn sống, H bỏ số Tê Tê này vào trong tủ bếp của gia đình rồi đi bóc mây thuê gần nhà cho anh Nguyễn Tiến B (có lai lịch nêu trên). Khoảng 17 giờ chiều cùng ngày, anh Nguyễn Tiến B điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-129.80 chở mây về, H thấy vậy liền xin anh B đi nhờ xe xuống Chà Val để bán rượu Tà vạc thì anh B đồng ý. Lúc này H mới đi vào nhà bố mẹ xách can Tà vạc 30 lít đi ra ngoài xe của anh B, anh B cũng phụ giúp H xách can Tà vạc này lên xe, trong lúc anh B xách can Tà vạc lên xe thì H vào nhà lấy 02 (hai) cá thể Tê Tê đã cất giấu trong tủ bếp trước đó bỏ vào túi xách lên ca bin xe ô tô tải BKS 92C-129.80 ngồi vào ghế phụ, rồi để túi xách đựng 02 con Tê Tê trên dưới chân, phía trước mặt. Khi B điều khiển xe ô tô nêu trên chạy về hướng xã Chà Val thì anh B không biết việc H mang lên xe túi xách có đựng các cá thể Tê Tê, trên đường đi H cũng không nói cho B biết về việc này. Đến khoảng 17 giờ 40 phút ngày 09/6/2019, khi đến thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Q, H nói anh B dừng xe lại để bán can Tà vạc cho người dân bên đường, cùng lúc này tổ công tác Ban quản lý Khu BTTN Sông Thanh và HLK RĐĐ Sông Thanh phối hợp cùng Đoàn Công an Chà Val tiến hành kiểm tra xe ô tô tải BKS 92C-129.80 nêu trên của anh Nguyễn Tiến B thì phát hiện tang vật phạm tội.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo Coor H còn thừa nhận, vào cuối năm 2018, bị cáo có nhận vận chuyển cá thể động vật rừng cho đối tượng H1, theo bị cáo thì H1 nói trong đó là con Trút (Tê Tê) nhưng bị cáo cũng không mở ra kiểm tra mà chỉ giao cho ông Chung N theo yêu cầu của H1 rồi về.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ 02 (hai) cá thể Tê Tê vàng, trong đó 01 (một) cá thể còn sống có trọng lượng là 3,3 kilogam và 01 (một) cá thể đã chết có trọng lượng là 02 kilogam.

- 01 (một) túi ni long màu sọc trắng vàng, 01 (một) túi xách vải màu đen có hai dây đeo và 02 (hai) chiếc túi lưới nhựa màu xanh lá cây. Đây là những vật dụng bị cáo đã sử dụng để chứa đựng và nguy trang 02 (hai) cá thể Tê Tê nêu trên trong quá trình vận chuyển.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động bàn phím bấm hiệu Mobell đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 8562098191980; 01 (một) thiết bị tích điện để sạc pin điện thoại hiệu Koracell; thu giữ số tiền 2.880.000 đồng (Hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) của bị cáo Coor H; 01 (một) ví đựng tiền nữ.

Tại Bản Kết luận giám định số 501/STTNSV ngày 11/6/2019 của Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: 02 cá thể Tê Tê mà Coor H vận chuyển và bị bắt giữ vào ngày 09/6/2019 là Tê Tê vàng, có tên khoa học là *Manis pentadactyla*, thuộc lớp thú.

Loài Tê Tê vàng (*Manis pentadactyla*) có tên trong Phụ lục I (Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ) của Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp theo Thông tư số 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tại bản Cáo trạng số 02/CTr-VKS ngày 04/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân (Viết tắt là VKSND) huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Coor H về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Nam Giang thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử đã giữ nguyên quan điểm nội dung bản cáo trạng truy tố. Qua xem xét tính chất của vụ án, đặc điểm nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 244; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 2 Điều 54 BLHS. Xử phạt bị cáo Coor H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) cá thể Tê Tê vàng còn sống có trọng lượng là 3,3 kilogram, tuyên bản giao cho Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn quốc gia Cúc Phương chăm sóc, nuôi dưỡng, đồng thời bảo quản vật chứng để chờ xét xử; Đối với 01 (một) cá thể Tê tê vàng đã chết có trọng lượng là 02 kilogram, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy là đúng theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 (một) túi ni long màu sọc trắng vàng, 01 (một) túi xách vải màu đen có hai dây đeo và 02 (hai) chiếc túi lưới nhựa màu xanh lá cây, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại Mobell gắn sim số 8562098191980, là thiết bị bị cáo H sử dụng vào việc liên lạc với người đàn ông tên H1 trong quá trình nhận vận chuyển 02 (hai) cá thể Tê Tê, hiện nay không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 (một) thiết bị tích điện để sạc pin điện thoại hiệu Koracell; 01 (một) ví đựng tiền nữ và số tiền 2.880.000 đồng (hai triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) xét thấy không liên quan đến vụ án, là những tài sản hợp pháp của bị cáo nên Cơ quan CSĐT đã xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo là đúng quy định.

Những vấn đề khác:

Bị cáo H khai nhận vào cuối năm 2018, có nhận vận chuyển hàng cho đối tượng H1 giao cho ông Chung N nhưng không biết hàng đó là Tê tê, quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng tên H1, không thu giữ được cá thể Tê Tê mà Coor H khai nhận đã vận chuyển nên không có cơ sở để xem xét xử lý hành vi này của bị cáo.

Đối với người đàn ông tên H1 đã thuê bị cáo H vận chuyển 02 (hai) cá thể Tê Tê vào ngày 09/6/2019 và cuối năm 2018 có dấu hiệu của tội “Vi phạm quy

định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại Điều 244 Bộ luật Hình sự, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang đã tách nội dung hành vi của đối tượng H1 để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Tiến B, ông Nguyễn Xuân Q không biết về hành vi bị cáo Coor H. Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý là đúng quy định.

Đối với người thanh niên tên B1 và chiếc xe mô tô H đã mượn sử dụng làm phương tiện để vận chuyển 02 (hai) cá thể Tê tê vào trưa ngày 09/6/2019, Cơ quan CSĐT không xác định được là ai nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với ông Coor B và bà Brao N (bố mẹ ruột bị cáo Coor H), không biết việc bị cáo H cất giấu Tê tê trong nhà mình. Do đó, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là đúng theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ; Tuy nhiên, qua xem xét về nguyên nhân phạm tội là do không có công việc làm, không hiểu biết pháp luật, không biết việc vận chuyển thuê 02 (hai) cá thể Tê tê là vi phạm pháp luật; nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thu nhập thấp và không ổn định. Nên đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, đồng thời áp dụng thêm Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo; ngoài ra, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không bổ sung ý kiến bào chữa gì, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang, Điều tra viên, VKSND huyện Nam Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. HĐXX xác định được:

Vào trưa ngày 09/6/2019, bị cáo Coor H nhận được điện thoại của một người đàn ông tên H1 về việc vận chuyển thuê cho H1 02 (hai) cá thể Tê Tê từ

khu vực Cửa khẩu Nam Giang về xã Chà Val để tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 12 giờ trưa cùng ngày, bị cáo đi xe mô tô đến khu vực gần Cửa khẩu Nam Giang, gặp một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lai lịch*) và nhận 02 (hai) cá thể Tê Tê vàng rồi đem về nhà bố mẹ ruột cất giấu. Đến khoảng 17 giờ ngày 09/6/2019, bị cáo xin đi nhờ xe ô tô tải BKS 92C-129.80 của ông Nguyễn Tiến B xuống khu vực xã Chà Val, huyện Nam Giang để đi bán Tà vạc. Đồng thời, bị cáo đem theo 02 (hai) con Tê tê nêu trên lên xe, nhưng không cho ông B biết là mang theo hàng gì. Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, đến thôn La Bơ B, xã Chà Val, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam bị cáo yêu cầu ông B dừng xe để bị cáo xuống bán Tà vạc cho người dân bên đường, cùng lúc này tổ tuần tra của Kiểm lâm Khu BTTN Sông Thanh và HKL RĐĐ Sông Thanh phối hợp với Đoàn Công an Chà Val tiến hành kiểm tra xe ô tô tải BKS 92C-129.80 thì phát hiện có 02 (hai) cá thể Tê Tê, tổ tuần tra đã yêu cầu bị cáo về Trạm Kiểm lâm Đắc Tô để lập biên bản phạm tội quả tang, sau đó chuyển nội dung và hồ sơ sự việc cho Cơ quan CSĐT Công huyện Nam Giang điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản Kết luận giám định số 501/STTNSV ngày 11/6/2019 của Viện Sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: 02 (hai) cá thể Tê Tê mà Coor H vận chuyển và bị bắt giữ vào ngày 09/6/2019 là Tê Tê vàng, có tên khoa học là *Manis pentadactyla*, thuộc lớp thú. Loài Tê Tê vàng (*Manis pentadactyla*) có tên trong Phụ lục I (Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ) theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp theo Thông tư số 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận 02 (hai) cá thể Tê Tê vàng bị bắt giữ vào ngày 09/6/2019 là của ông Nguyễn Quang H1 mà bị cáo nhận vận chuyển thuê với tiền công là 200.000 đồng.

Hành vi vận chuyển trái phép 02 (hai) cá thể Tê Tê vàng của bị cáo đã vi phạm Khoản 4 Điều 7 Luật đa dạng sinh học năm 2008. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm a Khoản 1 Điều 244 BLHS.

Bản cáo trạng truy tố và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến môi trường sinh thái, ảnh hưởng đến việc bảo tồn, duy trì và phát triển động vật hoang dã, quý, hiếm, ảnh hưởng tới môi trường chung của toàn xã hội. Vì vậy, cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, góp phần hạn chế tình trạng săn bắt, buôn bán động vật nguy cấp, quý, hiếm.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, trong vụ án này người chủ mưu, cầm đầu là đối tượng Nguyễn Quang H1, vị trí, vai trò của bị cáo chỉ là thứ yếu (vận chuyển thuê cho ông H1), do đó tính chất hành vi của bị cáo được xem xét là ít nghiêm trọng; Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sống ở vùng có

điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế và một phần do không có việc làm ổn định, quen lối sống phụ thuộc vào rừng núi nên đã tin và nhận lời vận chuyển cho ông H1; Gia đình có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo, con bị cáo còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của người mẹ, gia đình có công với Nhà nước (ông nội Coor Đ, bà nội Bhran B đều được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bà ngoại ARất B được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo. HĐXX xét thấy, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại Khoản 2 Điều 51 BLHS, có đủ các điều kiện áp dụng thêm Khoản 2 Điều 54 của BLHS. Nên HĐXX, xem xét xử phạt bị cáo hình phạt tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố và bằng thời gian bị tạm giữ, tạm giam là hoàn toàn chính đáng, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo về chăm lo cho gia đình.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 4 Điều 244 BLHS.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. HĐXX xét thấy:

- Đối với 01 (một) túi ni long màu sọc trắng vàng, 01 (một) túi xách vải màu đen có hai dây đeo, 02 (hai) chiếc túi lưới nhựa màu xanh lá cây, 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell (đã qua sử dụng) bên trong có gắn sim số 8562098191980 là các phương tiện, thiết bị của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, hiện nay không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

- Đối với 01 (một) cá thể Tê Tê vàng còn sống có trọng lượng 3,3 kilogram, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang đã tạm bàn giao cho Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn quốc gia Cúc Phương thuộc Tổng cục Lâm nghiệp, đúng đơn vị có chức năng cứu hộ và bảo tồn động vật hoang dã; Và 01 (một) cá thể Tê tê vàng đã chết có trọng lượng 02 kilogram, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy là đều đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng; 01 (một) thiết bị tích điện để sạc pin điện thoại hiệu Koracell; 01 (một) ví đựng tiền nữ và số tiền 2.880.000 đồng (*Hai triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng*) xét thấy không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan CSĐT đã trả cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Những vấn đề khác:

Bị cáo khai nhận vào cuối năm 2018, có vận chuyển hàng cho đối tượng Nguyễn Quang H1 giao cho ông Chung N, quá trình điều tra Cơ quan CSĐT chưa xác định được nhân thân, lai lịch đối tượng tên H1, không thu giữ được hàng mà

bị cáo khai nhận đã vận chuyển. Viện kiểm sát không đề cập trách nhiệm nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông tên Nguyễn Quang H1 đã thuê bị cáo vận chuyển 02 (hai) cá thể Tê Tê vào ngày 09/6/2019 có dấu hiệu phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo quy định tại Điều 244 BLHS. Tuy nhiên, hiện nay chưa xác định được nhân thân, chỗ ở cụ thể của người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Giang đã tách nội dung hành vi này để tiếp tục điều tra là đúng quy định.

Đối với những người liên quan khác không biết về hành vi phạm tội của bị cáo H. Viện kiểm sát không đề cập trách nhiệm nên HĐXX không xem xét.

[8]. Xét về ý kiến tranh luận của người bào chữa:

Người bào chữa, cơ bản thống nhất về tội danh, điều khoản truy tố của Viện kiểm sát, cũng như ý kiến luận tội và các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa có đề nghị HĐXX áp dụng thêm Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

HĐXX xét thấy, bị cáo vận chuyển 02 (hai) cá thể Tê tê vàng là động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm, được ưu tiên bảo vệ; Nhà nước đã có nhiều biện pháp tăng cường bảo vệ để tránh bị tuyệt chủng và cũng nhằm bảo vệ cân bằng môi trường sinh thái, nhưng tình hình tội phạm liên quan đến động vật nguy cấp, quý, hiếm vẫn diễn biến phức tạp. Tuy có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng bị cáo sống ở vùng biên giới, gần khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh thuộc huyện Nam Giang, tỉnh Quảng, việc bị cáo giúp sức, tiếp tay cho các đối tượng buôn bán động vật nguy cấp, quý, hiếm mà Nhà nước ưu tiên bảo vệ và nghiêm cấm săn bắn, giết mổ, vận chuyển vì mục đích thương mại là nguy hiểm cho xã hội, làm phức tạp thêm tình hình an ninh chính trị tại địa phương. Nên hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục chung, đảm bảo tính đấu tranh phòng chống tội phạm. Do đó, HĐXX không chấp nhận áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo như đề nghị của người bào chữa.

[9]. Về án phí:

Bị cáo Coor H là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo có đơn xin miễn án phí, nên căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX xét miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo H là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Coor H phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 244; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Khoản 2 Điều 54 của BLHS:

Xử phạt bị cáo Coor H 07 (bảy) tháng 03 (ba) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 10/6/2019.

Áp dụng Khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo H ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) túi ni lông màu sọc trắng vàng, 01 (một) túi xách vải màu đen có hai dây đeo, 02 (hai) chiếc túi lưới nhựa màu xanh lá cây (tất cả được niêm phong bằng tờ giấy trắng có chữ ký của Điều tra viên Trịnh Lương Thuận, Zơ Râm Thắng, cán bộ Kiểm lâm Nguyễn Thiện Vũ, Kiểm sát viên Tạ Ngôn Ngộ và bị cáo Coor H) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell (đã qua sử dụng) bên trong có gắn sim số 8562098191980 (được niêm phong trong bì thư màu trắng có chữ ký của Điều tra viên Trịnh Lương Thuận, Kiểm sát viên Tạ Ngôn Ngộ và bị cáo Coor H). Tuyên tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ vật chứng nêu trên, cả bao bì niêm phong (tất cả vật chứng trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang theo Biên bản giao nhận ngày 04/12/2019):

- Đối với 01 (một) cá thể Tê Tê vàng còn sống có trọng lượng 3,3 kilogram. Tuyên xử, bàn giao cho Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn quốc gia Cúc Phương để thực hiện việc tái thả về môi trường tự nhiên (Cơ quan CSĐT huyện nam Giang đã bàn giao cho Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn quốc gia Cúc Phương theo Biên bản giao, nhận tang vật là vật chứng của vụ án được lập vào ngày 17/6/2019);

3. Về án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Coor H.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an tỉnh Quảng Nam (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam
(Bộ phận lý lịch tư pháp);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

A Lăng Ping